

Bản án số: 132/2019/HS-PT

Ngày: 16/10/2019

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lam

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đình Thông

Ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2019 tại Phòng xét xử số II – Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2019/TLPT- HS, ngày 11/9/2019 do có kháng cáo của bị cáo Dương Hữu L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo kháng cáo:

Dương Hữu L, sinh ngày 26/5/1995; Giới tính: Nam. Trú tại: Thôn Đồng Xuân, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Hữu Quang, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Cẩm, sinh năm 1972. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trịnh Thị Diệu OA – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Sở tư pháp Hà Tĩnh (có mặt).

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Phạm Tuấn A, sinh năm 2001. Trú tại: Thôn Đồng Xuân, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Bị hại không kháng cáo:

Chị Trương Thị Ngọc X, sinh năm 1996. Trú tại: Thôn Đồng Xuân, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh (vắng mặt).

Chị Đặng Thị Vân, sinh năm 1985. Trú tại: Thôn Đồng Xuân, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh (vắng mặt).

Những người khác không liên quan đến việc kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/3/2019, khi đang ngồi uống rượu tại nhà A Dương Hữu Đạo ở thôn Đồng Xuân, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà thì Dương Hữu L nhắn tin qua Facebook rủ Phạm Tuấn A (*là em con cậu ruột*) đến nhà A Đạo chơi, thì Tuấn A đồng ý. Sau khi đến nhà A Đạo chơi và uống rượu cùng với một số người bạn đến khoảng 24h cùng ngày thì L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38M1-194.33 chở Tuấn A đi về. Trên đường về L nói với Tuấn A *“Bữa này bẻ nợ ta kiếm cái gì trả nợ”* (ý là rủ A đi trộm cắp tài sản), thì A đồng ý. L nói tiếp *“Bây giờ lên nhà chị X con dì Hoa lấy trước”* rồi đưa cho Tuấn A 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen-xa (gắn số thuê bao 0916073995) và nói *“Cầm lấy để liên lạc, khi nào lấy được tài sản thì gọi A đến chở”* rồi điều khiển xe mô tô đi đến bờ kênh tắt đèn đứng chờ. Phạm Tuấn A sau khi cầm chiếc điện thoại từ L đưa cho thì đi bộ đến nhà chị Trương Thị Ngọc X ở thôn Đồng Xuân để lấy trộm tài sản. Khi đến nhà chị X, A trèo qua tường rào vào bên trong thấy không có người ở nhà, cửa nhà bếp mở nên đã đi theo lối cửa này lên phòng khách. A phát hiện thấy có một chiếc tivi nhãn hiệu Samsung loại 55 inch đặt trên chiếc tủ gỗ nên đã lấy trộm rồi đi ra ngoài. Do chờ lâu không thấy A ra nên L đã dùng điện thoại có số thuê bao 0833.920.595 gọi cho A theo số điện thoại mà L đã đưa cho A trước đó hỏi *“Đi đến đâu rồi”* thì A trả lời *“Đang đi trên đường”* rồi tắt máy. Khi thấy A lấy trộm được chiếc ti vi đưa ra thì L đã sử dụng xe mô tô 38M1-194.33 chở A cùng chiếc ti vi đi đến khu vực đập Khe Xai thuộc địa phận xã Thạch Xuân (cách cầu Kênh khoảng 02km) để cất giấu chiếc ti vi. Trên đường về, L nói với A *“Giờ về lấy của nhà chị V vì không có ai ở nhà”*, thì A đồng ý.

L tiếp tục chở A đi đến khu vực cầu Kênh xã Thạch Xuân thì dừng xe lại rồi tắt máy, còn Tuấn A xuống xe, lội qua kênh đi bộ đến nhà chị Đặng Thị V để lấy trộm tài sản. Sau khi đến nhà chị V thấy không có người ở nhà và cửa nhà bếp mở nên Tuấn A đã đi vào phòng khách thì thấy có một chiếc tivi nhãn hiệu LG màu đen, loại 43 inch nên đã lấy trộm rồi đi theo lối cũ ra ngoài. Do chờ lâu không thấy A ra nên L đã điện thoại cho A theo số điện thoại mà L đã đưa cho A trước đó hỏi *“Lấy được chưa, ra mau khỏi họ biết”*, thì A trả lời *“Ra đây rồi”*. Khi thấy A lấy trộm được chiếc ti vi đưa ra thì L tiếp tục sử dụng xe mô tô 38M1-194.33 chở A cùng chiếc ti vi đi đến khu vực đập Khe Xai thuộc địa phận xã Thạch Xuân để cất giấu rồi cả hai đi về nhà ngủ.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/3/2019, Dương Hữu L điều khiển xe mô tô 38M1-194.33 đi đến quán cầm đồ 1989 ở khu vực chợ Đồn, thuộc địa phận xã Thạch Điền, huyện Thạch Hà để hỏi bán ti vi. L gặp A Dương Sỹ Tuấn, ở thôn Lộc Hồ, xã Thạch Điền, huyện Thạch Hà là chủ hiệu cầm đồ 1989 và nói: *“Em có cái ti vi của nhà, bán giúp em với”*, A Tuấn đồng ý rồi nhờ A Hà Xuân Hữu, trú ở thôn Phúc Điền, xã Thạch Điền, huyện Thạch Hà đi theo L để mua ti vi. L dẫn A Hữu đi đến vị trí cất giấu tại đập Khe Xai, thuộc địa phận xã Thạch Xuân để lấy ti vi, nhưng khi đến nơi phát hiện thấy có hai chiếc ti vi đang được

cất giấu ở đây nên A Hữu sợ là tài sản không phải của L nên đã báo lại với A Tuấn không mua nữa.

Tại bản kết luận định giá số 12/KLĐG ngày 02/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Hà kết luận: 01 chiếc TI VI LED SAMSUNG UA55NU7090, có số IMEI: 06DR3NNM108076; màu đen, đã qua sử dụng trị giá là 10.200.000 đồng; 01 chiếc TIVI LED LG 43UH617T, số IMEI: MEZ66416103; màu đen, đã qua sử dụng trị giá là 5.200.000 đồng. Tổng trị giá là 15.400.000 đồng.

Như vậy trong đêm 29/3/2019 Dương Hữu L và Phạm Tuấn A đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc tivi của chị X và chị V trị giá 15.400.000đ, trong đó Dương Hữu L là người khởi xướng

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi được nhận lại tài sản bị mất là 02 chiếc ti vi thì các bị hại Trương Thị Ngọc X và Đặng Thị V không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm và đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HSST ngày 09/8/2019 của TAND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS (riêng bị cáo Phạm Tuấn A được áp dụng thêm Điều 65 BLHS): Tuyên bố các bị cáo Dương Hữu L và Phạm Tuấn A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Dương Hữu L 07(Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam để chấp hành án. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, bị cáo Dương Hữu L có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo không yêu cầu làm rõ thêm tình tiết gì của vụ án, đồng ý với tội danh mà HĐXX sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm cho rằng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là người khuyết tật nặng, phạm tội là do bột phát, người bị hại có đơn xin khoan hồng cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tra tụng tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong đêm 29/3/2019 Dương Hữu L và Phạm Tuấn A đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình chị Trương Thị Ngọc X và chị Đặng Thị Vở thôn Đồng Xuân, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà. Tài sản lấy trộm gồm 02 chiếc ti vi màn hình phẳng nhãn hiệu Sam Sung, LG, tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 15.400.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo Dương Hữu L đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS: phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động với gia đình sửa chữa khắc phục hậu quả thiệt hại, bản thân bị cáo là người khuyết tật đang được hưởng chế độ trợ cấp xã hội, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo là người khuyết tật nặng (khuyết tật vận động và khuyết tật trí tuệ) được xác định bởi văn bản ngày 15/7/2013 của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật UBND xã Thạch Xuân. Theo Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật người khuyết tật. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS là thiết sót, ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo. Theo công văn trả lời ngày 16/10/2019 của Hội đồng giám định y khoa Sở Y tế Hà Tĩnh thì biên bản giám định Y khoa số 10/GĐYK-TYC ngày 30/7/2019 của Hội đồng giám định y khoa Tỉnh không có giá trị phủ định, thay thế văn bản hợp ngày 15/7/2013 của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật UBND xã Thạch Xuân về việc kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật đối với Dương Hữu L.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS mới và cộng đồng dân cư thôn Đồng Xuân, xã Thạch Xuân có văn bản đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật do đơn kháng cáo được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hữu L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh về hình phạt.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm b, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Dương Hữu L 07(Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Hữu L cho UBND xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Dương Hữu L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Lam